

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200001	Châu Ngọc Cẩm	Ái	Nữ	17/01/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200002	Bùi Minh	An	Nữ	31/03/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200003	Hoàng Ngọc Hoài	An	Nữ	02/08/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200004	Lê Vũ Bình	An	Nữ	08/03/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200005	Lương Hoàng	An	Nam	14/03/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200006	Nguyễn Lê Hạnh	An	Nữ	19/11/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200007	Nguyễn Phước	An	Nam	22/10/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200008	Nguyễn Thành	An	Nam	06/01/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200009	Nguyễn Thị Thúy	An	Nữ	04/08/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200010	Nguyễn Tô Khánh	An	Nữ	06/11/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200011	Nguyễn Trần Quỳnh	An	Nữ	02/08/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200012	Trần Thị Xuân	An	Nữ	25/08/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200013	Trần Vũ Khánh	An	Nữ	27/05/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200014	Bùi Hà Phương	Anh	Nữ	08/12/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200015	Bùi Nguyễn Nam	Anh	Nam	18/08/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200016	Bùi Thị Minh	Anh	Nữ	18/11/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200017	Chí Thái Tâm	Anh	Nữ	22/08/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200018	Đào Quỳnh	Anh	Nữ	03/05/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200019	Đinh Nguyễn Văn	Anh	Nữ	23/12/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200020	Đinh Thị Phương	Anh	Nữ	21/12/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200021	Đỗ Ngọc Quỳnh	Anh	Nữ	12/02/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200022	Hà Thị Vân	Anh	Nữ	05/05/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200023	Hoàng Mai	Anh	Nữ	24/09/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200024	Lê Công Hoàng	Anh	Nam	03/06/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200025	Lê Thị Tuyết Anh	Nữ	06/01/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200026	Lê Thị Vân Anh	Nữ	09/08/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200027	Lê Việt Anh	Nam	22/09/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200028	Lưu Bảo Anh	Nữ	01/05/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200029	Nguyễn Duy Anh	Nam	17/01/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200030	Nguyễn Đình Phương Anh	Nữ	22/08/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200031	Nguyễn Hoàng Gia Anh	Nam	03/09/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200032	Nguyễn Lan Anh	Nữ	17/01/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200033	Nguyễn Ngọc Hồng Anh	Nữ	10/10/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200034	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	Nữ	21/07/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200035	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	Nữ	09/03/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200036	Nguyễn Phan Như Anh	Nữ	19/11/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200037	Nguyễn Thảo Anh	Nữ	19/05/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200038	Nguyễn Thị Diệu Anh	Nữ	27/09/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200039	Nguyễn Thị Huyền Anh	Nữ	15/09/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200040	Nguyễn Thị Minh Anh	Nữ	13/01/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200041	Nguyễn Tiến Anh	Nam	07/09/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200042	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh	Nữ	20/09/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200043	Phạm Ngọc Duyên Anh	Nữ	06/01/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200044	Phan Nguyễn Minh Anh	Nữ	13/09/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200045	Tần Việt Anh	Nam	05/11/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200046	Trần Hoàng Tuyết Anh	Nữ	13/01/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200047	Trần Lê Anh	Nam	11/09/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200048	Trần Ngọc Anh	Nữ	02/04/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200049	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	12/03/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200050	Trần Quang Anh	Nam	13/10/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200051	Trần Quỳnh Anh	Nữ	20/06/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200052	Trịnh Lan Anh	Nữ	14/08/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200053	Trương Ngọc Anh	Nữ	27/09/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200054	Vũ Nguyễn Ngọc Anh	Nữ	04/05/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200055	Nguyễn Trương Ngọc Ánh	Nữ	13/09/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200056	Phạm Thị Hồng Ánh	Nữ	29/05/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200057	Đặng Nguyễn Thiên Ân	Nam	12/03/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200058	Hoàng Thiên Ân	Nam	10/03/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200059	Hồ Xuân Bảo Ân	Nữ	21/11/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200060	Nguyễn Hồ Gia Ân	Nam	22/04/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200061	Nguyễn Phạm Hồng Ân	Nữ	09/10/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200062	Nguyễn Thị Thảo Ân	Nữ	04/06/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200063	Vũ Hà Hồng Ân	Nữ	02/01/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200064	Hoàng Tuấn Bách	Nam	02/12/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200065	Nguyễn Đoàn Bách	Nam	08/02/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200066	Dương Gia Bảo	Nam	13/09/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200067	Hoàng Gia Bảo	Nam	08/07/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200068	Lã Nguyễn Gia Bảo	Nam	19/03/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200069	Lê Nguyễn Tấn Bảo	Nam	12/05/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200070	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	Nam	06/01/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200071	Nguyễn Quý Bảo	Nam	17/12/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200072	Nguyễn Thái Bảo	Nam	12/11/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200073	Nguyễn Thế	Bảo	Nam	31/08/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200074	Phạm Quốc	Bảo	Nam	12/01/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200075	Vũ Nguyễn Thiên	Bảo	Nam	07/03/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200076	Phạm Thị Ngọc	Bích	Nữ	03/11/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200077	Trần Ngọc	Bích	Nữ	12/08/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200078	Đỗ Ngọc Sơn	Ca	Nữ	29/08/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200079	Bùi Nguyễn Minh	Châu	Nữ	28/03/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200080	Lê Trần Hà	Châu	Nữ	12/02/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200081	Vũ Hoàng	Châu	Nam	05/04/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200082	Lê Ngọc Lan	Chi	Nữ	07/10/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200083	Lê Phạm Tùng	Chi	Nữ	28/11/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200084	Nguyễn Quỳnh	Chi	Nữ	29/10/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200085	Hoàng Xuân	Chiến	Nam	25/08/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200086	Phạm Việt	Công	Nam	14/08/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200087	Trần Tiến Thành	Công	Nam	17/04/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200088	Đinh Mạnh	Cường	Nam	21/02/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200089	Trương Thành	Danh	Nam	03/02/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200090	Nguyễn Lê An	Di	Nữ	06/05/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200091	Trần Thị Ngọc	Diệp	Nữ	17/09/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200092	Nguyễn Đỗ Khả	Doanh	Nữ	25/12/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200093	Đoàn Tiến	Dũng	Nam	25/05/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200094	Phạm Hùng	Dũng	Nam	27/01/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200095	Phan Bùi	Dũng	Nam	26/04/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200096	Cao Hoàng Long	Duy	Nam	25/07/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 5 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200097	Lê Bảo Duy	Nam	08/02/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200098	Nguyễn Đức Duy	Nam	19/04/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200099	Nguyễn Nhật Quốc Duy	Nam	17/09/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200100	Phạm Khánh Duy	Nam	23/11/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200101	Trịnh Trần Đăng Duy	Nam	27/12/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200102	Lê Thị Mỹ Duyên	Nữ	12/04/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200103	Nguyễn Ngọc Thùy Duyên	Nữ	03/05/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200104	Nguyễn Phạm Kỳ Duyên	Nữ	27/10/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200105	Trần Nguyễn Hồng Duyên	Nữ	03/09/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200106	Đỗ Nguyễn Đông Dương	Nam	22/01/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200107	Đỗ Thùy Dương	Nữ	24/01/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200108	Nguyễn Ngọc Ánh Dương	Nữ	06/03/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200109	Nguyễn Quang Dương	Nam	09/08/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200110	Phan Thị Thùy Dương	Nữ	01/03/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200111	Trần Thùy Dương	Nữ	23/06/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200112	Nguyễn Như Ngọc Đan	Nữ	01/01/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200113	Nguyễn Phan Anh Đào	Nữ	07/06/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200114	Châu Tiến Đạt	Nam	17/05/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200115	Nguyễn Minh Đạt	Nam	02/03/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200116	Nguyễn Quốc Đạt	Nam	01/01/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200117	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	17/05/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200118	Phạm Nguyễn Hoàng Đạt	Nam	17/06/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200119	Phạm Văn Đạt	Nam	20/04/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200120	Trần Minh Đạt	Nam	15/09/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200121	Trần Nguyễn Đức	Đạt	Nam	17/11/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200122	Trương Thanh	Đạt	Nam	09/06/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200123	Vũ Thành	Đạt	Nam	30/11/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200124	Đỗ Hải	Đăng	Nam	27/01/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200125	Đỗ Trọng Hải	Đăng	Nam	01/02/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200126	Trịnh Minh	Đăng	Nam	29/04/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200127	Vũ Thành	Đô	Nam	25/05/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200128	Nguyễn Anh	Đức	Nam	25/03/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200129	Đinh Ngọc Quỳnh	Giang	Nữ	21/11/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200130	Lê Hương	Giang	Nữ	07/05/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200131	Nguyễn Mỹ Trường	Giang	Nữ	09/05/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200132	Trần Nguyễn Trà	Giang	Nữ	15/07/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200133	Bùi Trần Ngọc	Hà	Nữ	13/01/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200134	Nguyễn Thu	Hà	Nữ	24/11/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200135	Nguyễn Việt	Hà	Nữ	14/05/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200136	Trần Đăng Thu	Hà	Nữ	14/12/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200137	Trần Ngọc Diễm	Hà	Nữ	26/08/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200138	Trần Thị Thu	Hà	Nữ	26/05/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200139	Nguyễn Xuân	Hạ	Nữ	23/02/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200140	Lâm Gia	Hào	Nam	30/11/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200141	Trần Gia	Hào	Nam	25/10/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200142	Dương Nhật	Hằng	Nữ	30/03/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200143	Ngô Xuân	Hằng	Nữ	22/02/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200144	Dương Ngọc	Hân	Nữ	05/10/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200145	Đặng Ngọc	Hân	Nữ	05/07/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200146	Đỗ Ngọc Gia	Hân	Nữ	09/05/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200147	Hàn Ngọc	Hân	Nữ	10/09/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200148	Lê Gia	Hân	Nữ	11/01/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200149	Nguyễn Hà Bảo	Hân	Nữ	16/07/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200150	Nguyễn Hoài Bảo	Hân	Nữ	21/04/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200151	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	Nữ	18/05/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200152	Nguyễn Lê Ngọc	Hân	Nữ	14/02/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200153	Phạm Ngọc	Hân	Nữ	03/07/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200154	Vũ Nguyễn Gia	Hân	Nữ	01/01/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200155	Vũ Quang	Hậu	Nam	30/06/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200156	Hoàng Thu	Hiền	Nữ	20/07/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200157	Bùi Hoàng	Hiếu	Nam	29/12/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200158	Lê Phạm Ngọc	Hiếu	Nữ	17/02/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200159	Lê Trung	Hiếu	Nam	10/03/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200160	Nguyễn Chí	Hiếu	Nam	03/01/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200161	Nguyễn Thành	Hiếu	Nam	05/10/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200162	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	10/09/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200163	Phạm Nguyễn Ngọc	Hiếu	Nữ	09/05/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200164	Tạ Nguyễn Đức	Hiếu	Nam	05/03/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200165	Trịnh Minh	Hiếu	Nam	07/06/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200166	Trịnh Minh	Hiếu	Nữ	27/08/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200167	Võ Chí	Hiếu	Nam	04/11/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200168	Nguyễn Việt	Hoa	Nam	10/03/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 8 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200169	Nguyễn Phúc Thái	Hoà	Nam	30/06/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200170	Lê Văn Tấn Thái	Hòa	Nam	26/01/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200171	Bùi Minh	Hoàng	Nam	02/06/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200172	Nguyễn Bá	Hoàng	Nam	16/09/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200173	Nguyễn Việt	Hoàng	Nam	09/04/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200174	Phạm Phúc	Hoàng	Nam	27/08/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200175	Đinh Sỹ	Hội	Nam	08/03/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200176	Đinh Gia	Huy	Nam	01/03/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200177	Hồ Lê Sỹ	Huy	Nam	20/02/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200178	Lê Gia	Huy	Nam	10/11/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200179	Mai Quốc	Huy	Nam	26/01/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200180	Nguyễn Trần Gia	Huy	Nam	03/12/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200181	Phạm Gia	Huy	Nam	21/04/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200182	Trần Hoàng	Huy	Nam	18/01/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200183	Trần Khánh	Huy	Nam	23/09/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200184	Trần Quang	Huy	Nam	04/03/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200185	Trương Gia	Huy	Nam	29/04/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200186	Vũ Nhật	Huy	Nam	01/10/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200187	Bùi Thanh	Huyền	Nữ	12/09/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200188	Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	15/03/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200189	Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	01/03/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200190	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	06/04/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200191	Phạm Khánh	Huyền	Nữ	29/11/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200192	Trần Thị Khánh	Huyền	Nữ	08/10/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 9 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200193	Trịnh Tuấn	Hung	Nam	28/09/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200194	Lê Nguyễn Quỳnh	Hương	Nữ	17/10/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200195	Lê Thị Ngọc	Hương	Nữ	08/01/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200196	Lê Trần Quỳnh	Hương	Nữ	28/11/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200197	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	13/06/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200198	Nguyễn Trần Liên	Hương	Nữ	19/06/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200199	Trần Hà	Hương	Nữ	18/06/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200200	Triệu Sỹ	Kha	Nam	17/03/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200201	Nguyễn Đức	Khải	Nam	22/11/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200202	Lê Tự Nguyên	Khang	Nam	03/04/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200203	Nguyễn Thái	Khang	Nam	29/02/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200204	Nguyễn Trường	Khang	Nam	26/01/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200205	Trần Hữu	Khang	Nam	05/05/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200206	Hoàng Đình Duy	Khánh	Nam	03/03/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200207	Nguyễn Văn	Khánh	Nam	02/12/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200208	Tạ Quốc	Khánh	Nam	04/11/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200209	Trần Đình	Khánh	Nam	22/11/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200210	Bùi Nam	Khoa	Nam	13/03/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200211	Cao Đăng	Khoa	Nam	16/01/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200212	Đỗ Đăng	Khoa	Nam	03/09/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200213	Nguyễn Duy	Khoa	Nam	21/12/2007	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200214	Phạm Đình Anh	Khoa	Nam	27/12/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200215	Trần Đăng	Khoa	Nam	05/09/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200216	Trần Văn Anh	Khoa	Nam	13/02/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 10 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200217	Lê Duy	Khôi	Nam	07/02/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200218	Mai Văn Đăng	Khôi	Nam	24/02/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200219	Lê Minh	Khuê	Nữ	29/12/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200220	Nguyễn Duy Trung	Kiên	Nam	31/10/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200221	Lê Anh	Kiệt	Nam	03/07/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200222	Nguyễn Ngọc Thiên	Kim	Nữ	03/08/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200223	Lý Thu	Kỳ	Nữ	24/01/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200224	Đinh Lê Bảo	Lam	Nữ	19/12/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200225	Nguyễn Thị Thanh	Lam	Nữ	28/04/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200226	Đoàn Phương	Lan	Nữ	20/04/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200227	Nguyễn Mai	Lan	Nữ	20/09/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200228	Nguyễn Thị Thanh	Lan	Nữ	11/04/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200229	Phạm Bảo	Lan	Nữ	18/09/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200230	Phan Xuân	Lâm	Nam	03/10/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200231	Bùi Ngọc	Linh	Nữ	16/12/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200232	Dương Đình Khánh	Linh	Nữ	27/05/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200233	Hoàng Khánh	Linh	Nữ	12/06/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200234	Hoàng Phùng Ngọc	Linh	Nữ	05/07/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200235	Hồ Gia	Linh	Nữ	03/01/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200236	Lê Mai Ngọc	Linh	Nữ	26/03/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200237	Lê Thùy	Linh	Nữ	19/01/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200238	Lê Thùy Khánh	Linh	Nữ	21/03/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200239	Lưu Ngọc	Linh	Nữ	02/10/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200240	Ngô Phương	Linh	Nữ	22/02/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 11 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200241	Nguyễn Gia Linh	Nữ	22/05/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200242	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	13/07/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200243	Nguyễn Nguyễn Thảo Linh	Nữ	30/05/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200244	Nguyễn Thị Khánh Linh	Nữ	13/03/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200245	Nguyễn Thị Mai Linh	Nữ	07/02/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200246	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	07/03/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200247	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	13/05/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200248	Phạm Ngọc Diệu Linh	Nữ	29/01/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200249	Phạm Thị Khánh Linh	Nữ	20/06/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200250	Phạm Thị Khánh Linh	Nữ	06/06/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200251	Phan Hoàng Thùy Linh	Nữ	21/01/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200252	Thái Nhã Linh	Nữ	21/01/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200253	Tổng Khánh Linh	Nữ	04/01/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200254	Trần Khánh Linh	Nữ	12/11/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200255	Trần Vũ Ngọc Linh	Nữ	26/03/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200256	Trương Ngọc Linh	Nữ	05/10/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200257	Võ Thị Hương Linh	Nữ	03/08/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200258	Vũ Gia Linh	Nữ	03/02/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200259	Bùi Phạm Ngọc Loan	Nữ	13/05/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200260	Bùi Thị Phương Loan	Nữ	08/10/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200261	Lê Mai Loan	Nữ	18/09/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200262	Dương Thành Long	Nam	21/06/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200263	Lê Hoàng Long	Nam	08/02/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200264	Nguyễn Hoàng Long	Nam	15/10/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 12 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200265	Nguyễn Văn	Long	Nam	08/05/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200266	Trần Bảo	Long	Nam	03/09/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200267	Trần Ngọc Hải	Long	Nam	08/02/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200268	Lý Thành	Luân	Nam	09/08/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200269	Lê Nguyễn Đức	Lưu	Nam	21/09/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200270	Phạm Xuân	Mai	Nữ	23/05/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200271	Trần Thùy	Mai	Nữ	14/03/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200272	Nguyễn Văn	Mạnh	Nam	20/12/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200273	Chu Bình	Minh	Nam	04/09/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200274	Dương Nhật	Minh	Nam	02/07/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200275	Đậu Tiến	Minh	Nam	25/03/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200276	Ngô Tường	Minh	Nữ	02/02/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200277	Nguyễn Lê	Minh	Nam	09/09/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200278	Nguyễn Lê Quang	Minh	Nam	01/08/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200279	Nguyễn Quốc	Minh	Nam	18/01/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200280	Nguyễn Tiến	Minh	Nam	10/07/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200281	Trương Tuấn	Minh	Nam	20/09/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200282	Vũ Hoàng	Minh	Nam	17/07/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200283	Hàn Thảo	My	Nữ	04/09/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200284	Lương Hải	My	Nữ	29/04/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200285	Ngô Hà	My	Nữ	23/05/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200286	Nguyễn Ngọc Như	My	Nữ	11/03/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200287	Nguyễn Thùy Nhật	My	Nữ	14/03/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200288	Nguyễn Trần Trà	My	Nữ	22/06/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 13 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200289	Trần Ngọc Diễm	My	Nữ	28/02/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200290	Huỳnh Gia	Mỹ	Nữ	17/06/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200291	Võ Nguyễn Ly	Na	Nữ	25/05/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200292	Cao Thiên	Nam	Nam	23/11/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200293	Nguyễn Đặng Phong	Nam	Nam	21/02/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200294	Nguyễn Hà	Nam	Nam	22/06/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200295	Nguyễn Hoài	Nam	Nam	06/06/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200296	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	30/11/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200297	Phan Hoàng	Nam	Nam	08/10/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200298	Trần Lê Bảo	Nam	Nam	06/01/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200299	Vũ Bảo	Nam	Nam	09/02/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200300	Dương Thị Quỳnh	Nga	Nữ	14/10/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200301	Nguyễn Thị Thúy	Nga	Nữ	09/07/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200302	Bùi Nguyễn Bảo	Ngân	Nữ	11/02/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200303	Bùi Thanh Thảo	Ngân	Nữ	16/04/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200304	Đinh Thị Mỹ	Ngân	Nữ	17/01/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200305	Mai Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	31/01/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200306	Ngô Việt	Ngân	Nữ	21/09/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200307	Phạm Thanh	Ngân	Nữ	21/10/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200308	Phạm Thị Kim	Ngân	Nữ	20/01/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200309	Trần Ngọc Tuyết	Ngân	Nữ	31/12/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200310	Vũ Đỗ Kim	Ngân	Nữ	29/07/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200311	Đỗ Hồng Phương	Nghi	Nữ	14/06/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200312	Hùng Nguyễn Đông	Nghi	Nữ	28/05/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 14 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200313	Nguyễn Trung	Nghĩa	Nam	08/12/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200314	Bùi Như	Ngọc	Nữ	06/06/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200315	Đặng Đỗ Bảo	Ngọc	Nữ	09/10/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200316	Đặng Hà Khánh	Ngọc	Nữ	27/05/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200317	Đinh Hồ Bảo	Ngọc	Nữ	01/02/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200318	Hoàng Khánh	Ngọc	Nữ	14/06/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200319	Lương Thu Ánh	Ngọc	Nữ	27/08/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200320	Nguyễn Dương Khánh	Ngọc	Nữ	27/06/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200321	Nguyễn Gia Bảo	Ngọc	Nữ	21/09/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200322	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	Nữ	27/11/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200323	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	22/09/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200324	Phạm Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	30/05/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200325	Phan Thanh	Ngọc	Nữ	31/05/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200326	Trần Thị Khánh	Ngọc	Nữ	12/10/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200327	Vũ Bích	Ngọc	Nữ	13/01/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200328	Vũ Thị Ánh	Ngọc	Nữ	09/01/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200329	Đinh Trần Bảo	Nguyên	Nam	10/06/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200330	Đỗ Đức	Nguyên	Nam	05/11/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200331	Đỗ Thị Thảo	Nguyên	Nữ	16/06/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200332	Nguyễn Lê Bảo	Nguyên	Nữ	02/09/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200333	Trần Khôi	Nguyên	Nam	23/03/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200334	Trương Phạm Phương	Nguyên	Nữ	06/08/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200335	Vũ Thị Thảo	Nguyên	Nữ	08/08/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200336	Nguyễn Hoàng Minh	Nguyệt	Nữ	16/04/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 15 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200337	Nguyễn Thanh	Nhàn	Nữ	19/09/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200338	Hoàng Trọng	Nhân	Nam	04/06/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200339	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	10/05/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200340	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	19/03/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200341	Nguyễn Ngọc Minh	Nhật	Nam	26/06/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200342	Phan Minh	Nhật	Nam	04/10/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200343	Bùi Ngọc Hiếu	Nhi	Nữ	14/02/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200344	Bùi Thị Yên	Nhi	Nữ	13/04/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200345	Đào Thị Yên	Nhi	Nữ	11/04/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200346	Đặng Gia	Nhi	Nữ	29/08/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200347	Lê Minh	Nhi	Nữ	11/08/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200348	Lê Phạm Thảo	Nhi	Nữ	25/02/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200349	Lê Trần Khánh	Nhi	Nữ	08/06/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200350	Lưu Ngọc Bảo	Nhi	Nữ	21/08/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200351	Nguyễn Bảo	Nhi	Nữ	22/06/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200352	Nguyễn Lê Quỳnh	Nhi	Nữ	18/03/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200353	Nguyễn Ngọc Bảo	Nhi	Nữ	02/12/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200354	Phạm Hoàng Linh	Nhi	Nữ	07/04/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200355	Phạm Ngọc Hải	Nhi	Nữ	12/09/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200356	Trần Nguyễn Quỳnh	Nhi	Nữ	23/04/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200357	Trần Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	24/12/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200358	Trương Hồ Thảo	Nhi	Nữ	15/12/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200359	Uông Thị Yên	Nhi	Nữ	05/02/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200360	Vũ Thị Yên	Nhi	Nữ	18/03/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 16 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200361	Phạm Huỳnh Hồng	Nhung	Nữ	13/06/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200362	Lê Phương	Như	Nữ	26/05/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200363	Lê Quỳnh	Như	Nữ	28/01/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200364	Lê Quỳnh	Như	Nữ	06/04/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200365	Ngô Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	19/02/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200366	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	04/07/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200367	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	17/12/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200368	Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	09/08/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200369	Nguyễn Thị Thanh	Như	Nữ	19/08/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200370	Nguyễn Vũ Quỳnh	Như	Nữ	29/01/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200371	Phạm Thảo	Như	Nữ	28/11/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200372	Nguyễn Thị Kim	Oanh	Nữ	28/01/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200373	Mai Cao Xuân	Phát	Nam	11/04/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200374	Nguyễn Lê	Phát	Nam	27/02/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200375	Nguyễn Tiến	Phát	Nam	25/01/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200376	Nguyễn Văn Ngọc	Phát	Nam	18/01/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200377	Nguyễn Nguyên	Phong	Nam	08/11/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200378	Nguyễn Văn	Phong	Nam	24/08/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200379	Đoàn Phạm Thiên	Phú	Nam	17/05/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200380	Lê Quang Hoàng	Phú	Nam	03/07/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200381	Nguyễn Châu Thiên	Phú	Nam	09/02/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200382	Nguyễn Đình Thiên	Phú	Nam	22/03/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200383	Bùi Hoàng	Phúc	Nam	21/07/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200384	Đào Trần Gia	Phúc	Nữ	09/07/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 17 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200385	Hứa Gia	Phúc	Nam	30/11/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200386	Lê Nguyễn Minh	Phúc	Nam	03/06/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200387	Nguyễn Thiên	Phúc	Nam	26/11/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200388	Nguyễn Trường Gia	Phúc	Nam	01/08/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200389	Nguyễn Văn	Phúc	Nam	18/05/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200390	Phạm Hồng	Phúc	Nam	16/01/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200391	Phạm Hồng	Phúc	Nam	22/09/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200392	Vũ Đình Minh	Phúc	Nam	28/02/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200393	Trần Ngô Như	Phụng	Nữ	19/02/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200394	Mai Thị	Phương	Nữ	28/06/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200395	Nguyễn Ánh	Phương	Nữ	24/11/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200396	Phan Nguyễn Hoài	Phương	Nữ	04/08/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200397	Phan Vũ Đức	Phương	Nam	10/02/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200398	Trần Nguyên	Phương	Nữ	12/11/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200399	Đoàn Văn Anh	Quân	Nam	07/09/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200400	Hồ Đăng Mạnh	Quân	Nam	10/04/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200401	Lưu Hoàng	Quân	Nam	04/04/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200402	Nguyễn Anh	Quân	Nam	31/01/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200403	Nguyễn Hữu Trần	Quân	Nam	17/03/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200404	Nguyễn Minh	Quân	Nam	02/05/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200405	Nhâm Sỹ	Quân	Nam	12/01/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200406	Phạm Võ Minh	Quân	Nam	07/03/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200407	Trần Nhật	Quân	Nam	12/10/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200408	Dương Minh	Quốc	Nam	24/07/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 18 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200409	Trần Phú Hoàng	Quý	Nam	17/04/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200410	Hoàng Trúc	Quyên	Nữ	11/10/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200411	Lâm Đan	Quyên	Nữ	19/06/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200412	Lê Thị Bảo	Quyên	Nữ	25/04/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200413	Nguyễn Trần Khánh	Quyên	Nữ	02/06/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200414	Bùi Phương	Quỳnh	Nữ	22/03/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200415	Ngô Như	Quỳnh	Nữ	17/08/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200416	Nguyễn Bách Ngọc	Quỳnh	Nữ	18/03/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200417	Nguyễn Ngọc Diễm	Quỳnh	Nữ	30/10/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200418	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	14/12/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200419	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	06/11/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200420	Phạm Nguyệt	Quỳnh	Nữ	13/10/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200421	Trần Ngọc Khánh	Quỳnh	Nữ	02/12/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200422	Trần Trúc	Quỳnh	Nữ	09/07/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200423	Lao Thanh	Sang	Nam	03/12/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200424	Nguyễn Hoàng Minh	Sang	Nữ	28/03/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200425	Đinh Hữu	Son	Nam	24/01/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200426	Nguyễn Hồng	Son	Nam	11/11/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200427	Hoàng Vũ Anh	Tài	Nam	13/06/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200428	Trần Hữu Anh	Tài	Nam	26/06/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200429	Trương Trọng Tấn	Tài	Nam	04/12/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200430	Đỗ Phạm Linh	Tâm	Nữ	26/11/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200431	Nguyễn Trọng	Tâm	Nam	11/03/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200432	Phạm Nguyễn Minh	Tâm	Nữ	25/06/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 19 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200433	Phạm Trịnh Trần	Tâm	Nữ	14/10/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200434	Phùng Thị Bảo	Tâm	Nữ	19/09/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200435	Lã Nguyễn Minh	Tân	Nam	02/11/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200436	Nguyễn Nhật	Tân	Nam	13/03/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200437	Nguyễn Bá Quốc	Thái	Nam	05/09/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200438	Nguyễn Ngọc Tâm	Thanh	Nữ	18/10/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200439	Nguyễn Vũ Nhật	Thành	Nam	28/01/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200440	Đặng Nguyên	Thảo	Nữ	16/09/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200441	Đinh Nguyễn Dạ	Thảo	Nữ	18/09/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200442	Đoàn Hoàng Diệu	Thảo	Nữ	16/04/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200443	Hoàng Thị	Thảo	Nữ	22/08/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200444	Hồ Lê Phương	Thảo	Nữ	12/06/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200445	Nguyễn Ngọc Phương	Thảo	Nữ	14/11/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200446	Nguyễn Phạm Phương	Thảo	Nữ	10/12/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200447	Nguyễn Phạm Thanh	Thảo	Nữ	09/03/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200448	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	22/08/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200449	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	25/12/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200450	Phan Thanh	Thảo	Nữ	31/05/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200451	Trần Gia	Thảo	Nữ	19/03/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200452	Trần Phương	Thảo	Nữ	20/12/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200453	Phan Hồng	Thắm	Nữ	11/04/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200454	Lê Phước Trung	Thắng	Nam	21/07/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200455	Tạ Quang	Thắng	Nam	11/09/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200456	Lưu Nguyễn Minh	Thi	Nữ	25/05/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 20 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200457	Nguyễn Đình Thái	Thiên	Nam	28/06/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200458	Trần Ngọc	Thịnh	Nam	14/11/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200459	Nguyễn Lê Hoài	Thu	Nữ	18/01/2007	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200460	Mai Anh	Thùy	Nữ	11/10/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200461	Ngô Thị Phương	Thúy	Nữ	19/09/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200462	Vũ Thanh	Thúy	Nữ	31/05/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200463	Bùi Lê Anh	Thư	Nữ	13/07/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200464	Đỗ Phạm Minh	Thư	Nữ	23/10/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200465	Lê Bùi Minh	Thư	Nữ	21/04/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200466	Lê Trần Minh	Thư	Nữ	09/09/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200467	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	Nữ	05/06/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200468	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	05/01/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200469	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	16/11/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200470	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	Nữ	26/08/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200471	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	Nữ	03/12/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200472	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	Nữ	23/05/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200473	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	04/09/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200474	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	31/07/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200475	Phạm Hà Anh	Thư	Nữ	29/10/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200476	Phạm Vũ Anh	Thư	Nữ	29/06/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200477	Trịnh Nguyễn Minh	Thư	Nữ	25/04/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200478	Võ Thị Minh	Thư	Nữ	26/01/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200479	Vũ Anh	Thư	Nữ	25/09/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200480	Vũ Hà Bảo	Thư	Nữ	11/08/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 21 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200481	Vũ Nguyễn Anh	Thư	Nữ	15/07/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200482	Phạm Quỳnh	Thương	Nữ	27/10/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200483	Lê Mai Bảo	Thy	Nữ	30/05/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200484	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	06/08/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200485	Vũ Lê Lan	Tiên	Nữ	22/03/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200486	Trịnh Xuân	Tiến	Nam	10/09/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200487	Nguyễn Đình Trung	Tín	Nam	29/02/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200488	Vũ Minh	Toàn	Nam	23/08/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200489	Đào Vân	Trang	Nữ	27/04/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200490	Đặng Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	08/11/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200491	Đinh Trần Phương	Trang	Nữ	14/08/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200492	Lê Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	26/05/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200493	Ngô Thị Thùy	Trang	Nữ	14/01/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200494	Nguyễn Đặng Phương	Trang	Nữ	15/07/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200495	Nguyễn Phương	Trang	Nữ	11/05/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200496	Phạm Huyền	Trang	Nữ	09/02/2007	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200497	Phan Thị Thùy	Trang	Nữ	09/03/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200498	Trần Thị Thu	Trang	Nữ	11/02/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200499	Trần Yến	Trang	Nữ	24/02/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200500	Vũ Thị Minh	Trang	Nữ	30/09/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200501	Đặng Thị Bảo	Trâm	Nữ	08/10/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200502	Nguyễn Phương	Trâm	Nữ	25/09/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200503	Trần Hiền Nguyên	Trân	Nữ	02/12/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200504	Trần Hoàng Bảo	Trân	Nữ	07/02/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 22 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200505	Lê Minh	Trí	Nam	12/12/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200506	Dương Đông	Triều	Nam	06/09/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200507	Đặng Thu	Trình	Nữ	05/07/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200508	Đặng Quang	Trọng	Nam	02/10/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200509	Nguyễn Đức	Trọng	Nam	30/05/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200510	Nguyễn Quan Thanh	Trúc	Nữ	02/04/2007	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200511	Cao Quang	Trung	Nam	21/10/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200512	Phạm Đình	Trung	Nam	01/08/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200513	Nguyễn Tô Trung	Trực	Nam	25/09/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200514	Nguyễn Ngọc	Trường	Nam	03/03/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200515	Lê Hoàng	Tú	Nam	27/01/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200516	Phạm Duy	Tú	Nam	25/02/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200517	Đoàn Quốc	Tuấn	Nam	31/03/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200518	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	31/03/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200519	Nguyễn Mạnh	Tuấn	Nam	26/08/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200520	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	21/01/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200521	Phan Thanh	Tuấn	Nam	20/05/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200522	Trần Minh	Tuấn	Nam	25/04/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200523	Vũ Anh	Tuấn	Nam	16/01/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200524	Nguyễn Anh	Tùng	Nam	24/07/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200525	Nguyễn Phạm Thanh	Tùng	Nam	30/10/2008	12A13	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200526	Nguyễn Hồ Thanh	Tuyền	Nữ	13/05/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200527	Lê Thị	Tuyền	Nữ	17/04/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200528	Bùi Nhã	Uyên	Nữ	16/06/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 23 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200529	Đỗ Hà Phương Uyên	Nữ	14/10/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200530	Nguyễn Đào Phương Uyên	Nữ	06/09/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200531	Nguyễn Mỹ Uyên	Nữ	22/03/2008	12A07	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200532	Nguyễn Thị Mỹ Uyên	Nữ	04/01/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200533	Trần Ngọc Như Uyên	Nữ	04/11/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200534	Trần Thảo Uyên	Nữ	17/05/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
7	200535	Đỗ Hoàng Văn	Nam	26/02/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
8	200536	Đoàn Minh Vi	Nữ	09/05/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
9	200537	Nguyễn Thị Gia Vi	Nữ	19/03/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
10	200538	Nguyễn Thụy Tường Vi	Nữ	13/04/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
11	200539	Nguyễn Khánh Vinh	Nam	05/01/2008	12A04	Văn, Toán, Anh, Vật lí
12	200540	Nguyễn Đăng Hoàng Vũ	Nam	04/05/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
13	200541	Ninh Văn Phong Vũ	Nam	13/05/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
14	200542	Dương Nhật Khánh Vy	Nữ	30/06/2008	12A11	Văn, Toán, Anh, Vật lí
15	200543	Đào Lê Thúy Vy	Nữ	30/05/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
16	200544	Hoàng Lê Khánh Vy	Nữ	03/04/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
17	200545	Lê Ngọc Uyên Vy	Nữ	14/01/2008	12A05	Văn, Toán, Anh, Vật lí
18	200546	Nguyễn Lê Ngọc Vy	Nữ	09/10/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
19	200547	Nguyễn Thanh Thảo Vy	Nữ	28/01/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
20	200548	Nguyễn Thảo Vy	Nữ	13/12/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
21	200549	Trần Ngọc Khánh Vy	Nữ	02/01/2008	12A01	Văn, Toán, Anh, Vật lí
22	200550	Kiều Minh Vỹ	Nam	13/05/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí
23	200551	Lê Thị Thanh Xuân	Nữ	10/02/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí
24	200552	Nguyễn Trần Nghi Xuân	Nữ	14/03/2008	12A09	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 24 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200553	Hà Nguyễn Như Ý	Nữ	17/11/2008	12A08	Văn, Toán, Anh, Vật lí
2	200554	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	30/08/2008	12A12	Văn, Toán, Anh, Vật lí
3	200555	Phạm Thị Như Ý	Nữ	23/08/2008	12A02	Văn, Toán, Anh, Vật lí
4	200556	Nguyễn Đan Thanh Yên	Nữ	07/09/2008	12A10	Văn, Toán, Anh, Vật lí
5	200557	Nguyễn Thị Hải Yên	Nữ	28/01/2008	12A03	Văn, Toán, Anh, Vật lí
6	200558	Trần Thị Hải Yên	Nữ	02/01/2008	12A06	Văn, Toán, Anh, Vật lí

Danh sách này có 6 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 25 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200559	Châu Nguyễn Minh	Anh	Nữ	25/12/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
2	200560	Ngô Ngọc Quỳnh	Anh	Nữ	03/08/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
3	200561	Nguyễn Bá Tiến	Anh	Nam	23/01/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
4	200562	Phạm Nguyễn Mai	Anh	Nữ	11/05/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
5	200563	Hoàng Thiên	Ân	Nam	02/10/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
6	200564	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	Nữ	02/07/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
7	200565	Cao Tiến	Dũng	Nam	13/05/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
8	200566	Ngô Trần Mỹ	Duyên	Nữ	11/11/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
9	200567	Nguyễn Thị Hương	Giang	Nữ	25/04/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
10	200568	Nguyễn Đỗ Ngọc	Hân	Nữ	30/03/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
11	200569	Thái Gia	Hân	Nữ	18/07/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
12	200570	Nguyễn Ngọc Kim	Hoàng	Nữ	26/11/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
13	200571	Tô Gia	Huy	Nam	22/11/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
14	200572	Trần Võ Nhật	Huy	Nam	11/06/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
15	200573	Lê Nguyễn Mai	Khanh	Nữ	12/08/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
16	200574	Nguyễn Anh	Khôi	Nam	26/12/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
17	200575	Dương Khánh	Linh	Nữ	30/03/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
18	200576	Trần Ngọc Khánh	Linh	Nữ	27/02/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
19	200577	Trần Thiên	Long	Nam	10/02/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
20	200578	Vũ Ngọc Thảo	Mai	Nữ	12/11/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
21	200579	Trần Khải	Minh	Nam	15/08/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
22	200580	Trần Bích	Ngọc	Nữ	26/01/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
23	200581	Trần Vũ Minh	Nhật	Nam	25/10/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
24	200582	Dương Xuân Ý	Nhi	Nữ	22/05/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 26 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200583	Nguyễn Vũ Quỳnh	Như	Nữ	10/05/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
2	200584	Nguyễn Văn Nguyên	Phương	Nam	03/01/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
3	200585	Nguyễn Trọng	Thái	Nam	28/01/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
4	200586	Nguyễn Lê Thanh	Thảo	Nữ	25/11/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
5	200587	Nguyễn Ngọc	Thảo	Nữ	09/04/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
6	200588	Nhữ Ngọc Thu	Thùy	Nữ	11/03/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
7	200589	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	Nữ	25/01/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
8	200590	Trần Thị Minh	Thư	Nữ	28/08/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
9	200591	Nguyễn Lý Bảo	Trâm	Nữ	15/04/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
10	200592	Lâm Gia Bảo	Trân	Nữ	26/10/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
11	200593	Bùi Thị Phương	Trình	Nữ	23/01/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
12	200594	Vũ Thụy Thanh	Trúc	Nữ	09/07/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
13	200595	Hà Cẩm	Tú	Nữ	19/06/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
14	200596	Trần Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	07/01/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
15	200597	Lê Phan Thảo	Uyên	Nữ	19/09/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
16	200598	La Cẩm	Vân	Nữ	05/09/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa
17	200599	Trịnh Ngọc Như	Ý	Nữ	07/04/2008	12B	Văn, Toán, Anh, Hóa

Danh sách này có 17 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 27 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200600	Đặng Thị Mai	Anh	Nữ	12/01/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
2	200601	Mai Đoàn Trâm	Anh	Nữ	05/06/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
3	200602	Trần Đặng Phương	Anh	Nữ	28/09/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
4	200603	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	21/01/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
5	200604	Đỗ Quỳnh	Chi	Nữ	17/06/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
6	200605	Vũ Ngô Thùy	Duyên	Nữ	18/08/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
7	200606	Phạm Thùy	Dương	Nữ	21/08/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
8	200607	Chung Uyển	Đình	Nữ	19/01/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
9	200608	Đặng Nguyễn Hoàng	Giang	Nam	24/12/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
10	200609	Trịnh Nguyệt	Hà	Nữ	15/09/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
11	200610	Nguyễn Lê Gia	Hân	Nữ	30/04/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
12	200611	Vũ Hoàng Ngọc	Hân	Nữ	10/08/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
13	200612	Nguyễn Trần Nam	Hung	Nam	30/03/2006	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
14	200613	Lê Ngân	Khánh	Nữ	07/07/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
15	200614	Nguyễn Hoàng Nhã	Khuê	Nữ	29/12/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
16	200615	Nguyễn Quyền Trúc	Lam	Nữ	16/01/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
17	200616	Bùi Hoàng	Linh	Nữ	31/05/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
18	200617	Lê Thùy	Linh	Nữ	20/07/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
19	200618	Phạm Nguyễn Phương	Linh	Nữ	09/06/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
20	200619	Trần Gia	Linh	Nữ	29/05/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
21	200620	Trần Hà	Linh	Nữ	11/08/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
22	200621	Vũ Ngọc Phương	Linh	Nữ	24/11/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
23	200622	Lý Lê Bảo	Long	Nam	02/04/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
24	200623	Nguyễn Lâm Xuân	Mai	Nữ	19/12/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử

Danh sách này có 24 học sinh.

TRƯỜNG THPT TRẦN BIÊN
KT, ĐG ĐỊNH KỲ CUỐI HK 1

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 28 - Khối 12

Khóa ngày: 29/12/2025

TT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Môn thi
1	200624	Nguyễn Vy Sao	Mai	Nữ	07/06/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
2	200625	Lê Đoàn Trà	My	Nữ	19/06/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
3	200626	Nguyễn Đỗ Hải	My	Nữ	15/11/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
4	200627	Lương Hoàng Phương	Nghi	Nữ	01/08/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
5	200628	Dương Thị Hồng	Ngọc	Nữ	01/05/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
6	200629	Lê Thảo	Nguyên	Nữ	11/07/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
7	200630	Vũ Ngọc Thảo	Nguyên	Nữ	17/07/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
8	200631	Huỳnh Ngọc Yến	Nhi	Nữ	26/03/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
9	200632	Nguyễn Hồ Yến	Nhi	Nữ	07/05/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
10	200633	Trần Phạm Hải	Nhi	Nữ	20/10/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
11	200634	Quách Tâm	Như	Nữ	10/06/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
12	200635	Nguyễn Bình Đông	Quân	Nam	19/02/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
13	200636	Dương Nguyễn Mỹ	Quỳnh	Nữ	03/03/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
14	200637	Ngô Như	Quỳnh	Nữ	13/07/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
15	200638	Lê Phương	Thúy	Nữ	11/02/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
16	200639	Vũ Thị Minh	Thư	Nữ	27/10/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
17	200640	Nguyễn Vũ Mai	Trang	Nữ	27/06/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
18	200641	Đinh Nguyễn Huyền	Trâm	Nữ	28/06/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
19	200642	Đào Gia Bảo	Trân	Nữ	08/04/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
20	200643	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	02/09/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
21	200644	Nguyễn Hồng	Vinh	Nam	08/01/2007	12C	Văn, Toán, Anh, Sử
22	200645	Nguyễn Ngọc Kỳ	Vy	Nữ	24/09/2008	12C	Văn, Toán, Anh, Sử

Danh sách này có 22 học sinh.